

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ I - HỌC NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Quyết định số 622/QĐ-HVPNVN ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2017

STT	Họ và	MSV	Tên lớp	Ngày sinh	Dân tộc	Tỷ lệ hỗ trợ	Thời gian miễn giảm	Đối tượng	Ghi chú
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 2									
KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI									
1	Giàng Thị Hạng	1457610081	K2CTXHB	15/10/1995	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
2	Triệu Thị Thảo	1457610248	K2CTXHB	12/3/1996	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
3	Bùi Thu Hiền	1457610099	K2CTXHA	7/2/1995	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
4	Hàng Thị Lan	1457610139	K2CTXHA	20/11/1996	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
5	Hứa Thị Nhị	1457610192	K2CTX						

9	Lương Thị Nguyệt	1457610188	K2CTXHA	18/5/1996	Tây	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
10	Ngọc Thị Nội	1457610177	K2CTXHA	29/1/1996	Tây	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
11	Nguyễn Thị Lan	1457610137	K2CTXHA	12/2/1996	Tây	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
12	Tín Hồng Mây	1457610173	K2CTXHA	6/5/1995	Hoa	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
13	Trương Thị Mỹ Lưu	1457610161	K2CTXHA	1/2/1995	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
14	Bùi Thanh Phương	1457610215	K2CTXHB	24/11/1996	Cao Lan	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
15	Hoàng Thị Băng	1457610032	K2CTXHB	10/3/1996	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
16	Hoàng Thị Duyên	1457610057	K2CTXHB	26/7/1996	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
17	Nguyễn Thị Thu Hà	1457610091	K2CTXHB	1/10/1996	Tây	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
18	Bùi Thị Thuý Hường	1457610089	K2CTXHC	24/6/1996	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
19	Lưu Thị Kiểm	1457610133	K2CTXHC	28/11/1995	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo	
20	Chu Thị Thuyền	1457610272	K2CTXHA	21/12/1996	Tây	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 3**KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN**

21	Lò Thị Chung	155GPT0020	K3GIOIA	24/1/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
22	Lù Thị Khiêm	155GPT0074	K3GIOIA	10/7/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
23	Hoàng Thị Hoa	155GPT0055	K3GIOIA	23/8/1996	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
24	Lò Văn Long	155GPT0094	K3GIOIA	25/5/1995	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
25	Lường Thị Thoảng	155GPT0147	K3GIOIA	5/5/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
26	Ly Thị Lai	155GPT0077	K3GIOIA	8/4/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
27	Nông Thị Thu Hiền	155GPT0049	K3GIOIA	1/9/1997	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
28	Phương Thị Sếnh	155GPT0130	K3GIOIA	2/3/1997	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
29	Triệu Thị Sinh	155GPT0131	K3GIOIA	2/8/1996	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
30	Ma Thị Thu	155GPT0149	K3GIOIA						

KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI

32	Lò Thị Duyên	1557610039	K3CTXHB	6/3/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
33	Bàn Thị Hà	1557610047	K3CTXHA	3/5/1996	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
34	Bàn Thị Vân	1557610207	K3CTXHA	28/6/1996	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
35	Cà Thị Vân	1557610208	K3CTXHA	2/9/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
36	Giàng Thị Sông	1557610154	K3CTXHA	20/8/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
37	Lường Thị Kim Minh	1557610113	K3CTXHA	5/10/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
38	Hà Thị Hiếu	1557610071	K3CTXHA	20/8/1997	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
39	Lò Thị Lan	1557610094	K3CTXHA	21/7/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
40	Lý Thị Hồng Nhung	1557610130	K3CTXHA	1/11/1997	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
41	Nông Thị Thảo My	1557610118							

44	Sùng Thị Chia	1557610024	K3CTXHA	6/5/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
45	Vàng Thị Púa	1557610142	K3CTXHA	2/6/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
46	Vương Thị Thanh Tâm	1557610158	K3CTXHA	20/11/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
47	Bùi Thị Bích Phương	1557610138	K3CTXHB	30/8/1997	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
48	Đieu Thị Vân	1557610209	K3CTXHB	16/7/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
49	Đinh Thị Hồng Gấm	1557610041	K3CTXHB	6/10/1996	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
50	Lò Ký Nu	1557610133	K3CTXHB	18/6/1996	Hà Nhì	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
51	Lò Thị Thi	1557610172	K3CTXHB	9/5/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
52	Lường Thị Chúc	1557610025	K3CTXHB	6/12/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
53	Lương Trông Hoa	1557610073							

57	Bùi Thanh Mai	1557610109	K3CTXHA	21/4/1997	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
58	Hoàng Thị Đảm	1557610028	K3CTXHB	24/11/1997	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
59	Sùng Thúy Mơ	1557610114	K3CTXHA	6/11/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
60	Lềng Thị Quý	1557610144	K3CTXHB	28/5/1996	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
61	Lò Thị Phụng	1557610140	K3CTXHB	7/1/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
62	Chu Việt Ái	1557610001	K3CTXHA	29/11/1997	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
63	Sái Kiều Liên	1557610096	K3CTXHA	20/6/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
64	Lê Thị Thương Vần	1557610210	K3CTXHB	14/11/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
65	Lý Thị An	1557610002	K3CTXHB	10/5/1997	Khơ Mú	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
66	Lường Thị Ánh Nhung	1557610132	K3CTXHA	22/9/1996	Thái	60%</			

KHOA LUẬT									
69	Bế Thanh Mai	1553810131	K3LUATA	6/9/1996	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
70	Mai Hương	1553810090	K3LUATA	19/6/1997	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
71	Nông Thị Thư	1553810212	K3LUATA	14/5/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
72	Triệu Mùi Ten	1553810195	K3LUATA	28/9/1997	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
73	Bùi Thị Hà	1553810064	K3LUATB	11/5/1996	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
74	Hà Thị Hồng Thắm	1553810197	K3LUATB	15/3/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
75	Hoàng Thị Tâm	1553810192	K3LUATB	28/11/1994	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
76	Lê Thu Hà	1553810066	K3LUATB	22/3/1995	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
77	Giàng Thị Chu	1553810041	K3LUATC	10/1/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	

81	Chá Thị Mây	1553810135	K3LUATB	10/11/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
82	Lò Thị Khuyên	1553810247	K3LUATA	9/10/1996	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 4

KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN

83	Hạng Thị Nguyên	1653190045	K4GIOIA	10/6/1996	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
84	Bùi Thị Hoa	1653190021	K4GIOIA	15/7/1997	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
85	Lò Thị Thành	1653190058	K4GIOIA	15/3/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
86	Mào Thị Dương	1653190009	K4GIOIA	13/2/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
87	Lò Minh Thúy	1653190062	K4GIOIA	27/11/1998	Cống	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 2/2018	Sinh viên là người DTTS rất ít người	Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017

KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI

88	Thào Thị Dĩnh	1657610024
----	---------------	------------

91	Giàng Thị Chư	1657610021	K4CTXHA	27/6/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
92	Hoàng Hải Yến	1657610197	K4CTXHA	3/2/1998	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
93	Hoàng Thị Thơi	1657610154	K4CTXHA	16/7/1998	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
94	Lò Thị Thu	1657610157	K4CTXHA	19/2/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
95	Lương Mỹ Vượng	1657610194	K4CTXHA	5/4/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
96	Tần Tả Mây	1657610112	K4CTXHA	1/1/1998	Dao	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
97	Dương Thị Liễu	1657610100	K4CTXHB	11/11/1997	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
98	Bùi Thị Ngọc Thủy	1657610163	K4CTXHC	9/3/1998	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
99	Lừu Thị Chở	1657610020	K4CTXHC	9/9/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
100	Lý Sừng De	1657610							

104	Lò Thị Nhung	1657610128	K4CTXHC	18/1/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
105	Vàng Thị Thương	1657610161	K4CTXHA	7/8/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
106	Nông Thị Duyên	1657610037	K4CTXHA	1/1/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
107	Nông Thị Hồng	1657610074	K4CTXHA	11/1/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
108	Đường Thị Diệu	1657610026	K4CTXHA	26/11/1997	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
109	Nông Tiểu Hồng Lê	1657610098	K4CTXHA	10/11/1998	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
KHOA LUẬT									
110	Long Thị Ngọc Huyền	1653810094	K4LUATB	14/5/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
111	Lý Thanh Dung	1653810039	K4LUATA	21/7/1998	Hà Nhì	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
112	Hoàng Thị Lan Phương	1653810176	K4LUATB	15/7/1998	Thái	60%</			

116	Hoàng Thùy Trang	1653810219	K4LUATA	24/10/1998	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
117	Hứa Thị Trang	1653810217	K4LUATA	22/1/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
118	Lý Pó Mé	1653810138	K4LUATA	12/12/1998	Hà Nhì	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
119	Cầm Thị May	1653810136	K4LUATB	7/5/1997	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
120	Giàng Thị Nhung	1653810167	K4LUATB	27/9/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
121	Giàng thị Xua	1653810233	K4LUATB	19/8/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
122	Quảng Thị Tâm	1653810190	K4LUATB	5/8/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
123	Thào Thị Linh	1653810114	K4LUATB	20/11/1997	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
124	Bùi Minh Thiên	1653810203	K4LUATC	4/4/1993	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
125	Bùi Văn Bính	1653810023	K4LUATC	3/1/1996	Mường	60%	Từ tháng 9/		

129	Lầu A Thái	1653810192	K4LUATC	28/11/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
130	Bùi Thị Nguyệt	1653810160	K4LUATA	23/11/1998	Mường	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
131	Lò Thị May	1653810137	K4LUATC	11/10/1998	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
132	Mùa Thị Mua	1653810144	K4LUATA	5/5/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
133	Lương Thị Ngọc Lan	1653810100	K4LUATA	2/5/1998	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

134	Triệu Nam Tài	1653410105	K4QTKDB	12/6/1995	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
-----	---------------	------------	---------	-----------	------	-----	----------------------------------	---------------------------	--

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 5

KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN

135	Giăng Ly Hoa	1753190026	K5GIOIA	18/6/1999	Hà Nhi	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
136	Đàm Thị An	1753190001	K5GIOIA	6/7/1999					

139	Sùng Thị Lầu	1753190037	K5GIOIA	12/7/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
140	Pờ Ha Pa	1753190054	K5GIOIA	4/7/1999	Hà Nhi	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI									
141	Chu Thị Vân Anh	1757610002	K5CTXHA	8/7/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
142	Lường Thị Dư	1757610015	K5CTXHA	25/8/1999	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
143	Ly Thị Dưa	1757610016	K5CTXHA	12/5/1999	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
144	Cà Thị Nghiên	1757610049	K5CTXHA	15/2/1999	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
145	Hầu Thị Mao	1757610046	K5CTXHA	3/1/1999	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
146	Lò Thị Thanh	1757610061	K5CTXHA	7/8/1999	Thái	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
147	Điền Thanh Thảo	1757610063	K5CTXHA	9/11/1999	Nùng	60%	Từ tháng 9/		

151	Lại Thị Hiền	1757610029	K5CTXHA	3/3/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	DTTS thuộc hộ nghèo	
152	Thào Thị Xoa	1757610078	K5CTXHA	12/6/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
153	Lý Thị Hương	1757610034	K5CTXHA	30/1/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
154	Lò Thị Oanh	1757610054	K5CTXHA	12/2/1999	La Ha	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 2/2018	Sinh viên là người DTTS rất ít người	Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

155	Trần Thị Dinh	1753410017	K5QTKDA	5/10/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
156	Mua Thị Súng	1753410094	K5QTKDA	4/12/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
157	Lý Thị Mai	1753410072	K5QTKDA	7/2/1999	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
158	Hoàng Thị Mai	1753410071	K5QTKDA	6/3/1998	Nùng	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
159	Bế Thu Huyền	1753430083	K5QTDLB	17/10/1999	Tày				

163	Nguyễn Thị Nhận	1753430135	K5QTDLB	15/3/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
164	Trần Thị Duyên	1753430031	K5QTDLC	24/12/1999	Giáy	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
KHOA TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN									
165	Nông Hồng Lý	1753240069	K5TTPTB	26/3/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
KHOA LUẬT									
166	Lương Thị Dung	1753810042	K5LUATB	13/11/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
167	Nguyễn Thị Phương Anh	1753810009	K5LUATC	23/3/1999	Thổ	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
168	Giàng Thị Dạo	1753810031	K5LUATB	18/9/1998	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
169	Giáp Thị Hiền	1753810074	K5LUATC	25/8/1999	Tày	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo	
170	Nguyễn Thị Hiền	1753810073	K5LUATB	14/4/1999	Tày</				

174	Chá Thị Dợ	1753810035	K5LUATA	2/9/1999	Mông	60%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo	
-----	------------	------------	---------	----------	------	-----	-------------------------------------	---------------------------	--

Danh sách này có 174 sinh viên

NGƯỜI LẬP



Trần Thị Thanh

PHÓ PHÒNG CTSV



ThS. Nguyễn Phi Long



GIÁM ĐỐC



TS. Trần Quang Tiến